TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **144**/2018/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 20 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ L số 208/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị Hải L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Nhà số 9, ngách 402/42/12, TDP Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

- **Bị đơn:** anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1984

Địa chỉ: TDP 3 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hải L và anh Nguyễn Thế D

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung***: Chị Nguyễn Thị Hải L và anh Nguyễn Thế D có 02 con chung, cháu lớn tên là Nguyễn Yến Nhi, sinh ngày 10/01/2007; cháu bé tên là Nguyễn Chí Kiên, sinh ngày 12/11/2008. Ly hôn, giao cháu Nguyễn Yến

Nhi cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Chí Kiên cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Mỗi người nuôi 01 con, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị L và anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung:*** Anh chị có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- ***Về nợ chung***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- ***Về án phí***: Chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007823 ngày 24/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành án phí

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND Tp Hà Nội;*
- *VKSND Tp Hà Nội;*
- *VKS ND quận Nam Từ Liêm;*
- *UBND phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm (số 55, quyển Số 01/1998, ngày đăng kí 25/5/2006)*
- *Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

TRẦN THỊ NHÂM